



**CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG
CỦA HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG**

GIỚI THIỆU

1. KHÁI QUÁT

Bạn đọc vui lòng lưu ý rằng, phần giới thiệu này chỉ là tóm tắt và Bạn nên tham chiếu những điều khoản và điều kiện nêu ở phần sau.

2. VỀ CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÀI CHÍNH TOYOTA VIỆT NAM

Công ty TNHH Một thành viên Tài Chính Toyota Việt Nam ("TFSVN") là công ty tài chính được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, Giấy phép thành lập và hoạt động công ty tài chính số 208/GP/NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 24/07/2008, giấy đăng ký doanh nghiệp số 0306069908 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09/10/2008, có trụ sở chính đăng ký tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

3. VỀ CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG

Các điều khoản chung của Hợp Đồng Tín Dụng ("Các Điều Khoản Chung") này quy định điều khoản và điều kiện tín dụng chung liên quan đến Việc Cấp Tín Dụng của TFSVN thực hiện theo từng Chương Trình Tín Dụng cụ thể. Các Điều Khoản Chung là thỏa thuận có giá trị ràng buộc giữa Bạn và TFSVN sau khi Hợp Đồng Tín Dụng được ký kết và là một phần không tách rời Hợp Đồng Tín Dụng. Nếu có quy định nào trong Các Điều Khoản Chung này mâu thuẫn với quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng, quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng được ưu tiên áp dụng.

4. VỀ BỘ HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG

Để thực hiện giao dịch vay theo Chương Trình Tín Dụng của TFSVN, Bộ Hợp Đồng Tín Dụng bao gồm các tài liệu sau:

- Đề Nghị Cấp Tín Dụng và các tài liệu hỗ trợ đính kèm;
- Hợp Đồng Tín Dụng ký bởi Bên Vay và TFSVN;
- Các Điều Khoản Chung này; và
- Các tài liệu khác theo yêu cầu của Chương Trình Tín Dụng cụ thể tùy từng thời điểm.

Bên Vay phải ký kết đầy đủ các loại tài liệu nêu trên như một hợp đồng tín dụng chính, bao gồm nhưng không giới hạn ở điều khoản và điều kiện vay, thế chấp, bảo lãnh phát sinh từ việc vay đó. Bất kỳ tài liệu nào không kèm theo các tài liệu có trong Bộ Hợp Đồng Tín Dụng nêu ở đây sẽ không được xem là đề nghị của Bên Vay gửi cho TFSVN hoặc đề nghị của TFSVN gửi cho Bên Vay về một khoản tín dụng cụ thể.

Bộ Hợp Đồng Tín Dụng có hiệu lực kể từ Ngày Hiệu Lực dù rằng các tài liệu khác như nêu trên có thể được ký kết sau ngày này theo yêu cầu của mỗi Chương Trình Tín Dụng.

Bạn vui lòng dành thời gian để đọc kỹ Các Điều Khoản Chung này và các tài liệu liên quan được đề cập trong đó để đảm bảo rằng Bạn đã hiểu đầy đủ và đồng ý với tất cả các nội dung khi ký kết Hợp Đồng Tín Dụng với TFSVN.

I. VIỆC CẤP TÍN DỤNG

1. Định nghĩa

Trong Các Điều Khoản Chung này, những từ ngữ được viết hoa sẽ mang ý nghĩa như sau, trừ khi ngữ cảnh yêu cầu hiểu khác đi:

Khái niệm	Diễn giải
Ban	là Bên Vay và/hoặc Bên Bảo Lãnh tùy từng trường hợp. Nếu có nhiều hơn một người, những người này sẽ cùng chịu trách nhiệm liên đới và mỗi người trong số họ chịu trách nhiệm độc lập. Việc chịu trách nhiệm này vẫn tiếp tục có hiệu lực ngay cả khi một hoặc nhiều người trong số họ không còn phải chịu trách nhiệm nữa.
Bên Vay	là bên vay trong Hợp Đồng Tín Dụng, là người vay độc lập hay vay chung (người cùng vay, nếu có). Nếu có nhiều hơn một người vay, những người vay này sẽ cùng chịu trách nhiệm liên đới và mỗi người trong số họ chịu trách nhiệm độc lập. Đối với những người khác, việc chịu trách nhiệm này vẫn có hiệu lực ngay cả khi một hoặc nhiều người trong số họ không còn phải chịu trách nhiệm nữa.
Bên Bảo Lãnh	là cá nhân được nêu tên trong Bộ Hợp Đồng Tín Dụng; trường hợp công ty được nêu trong Bộ Hợp Đồng Tín Dụng thì Bên Bảo Lãnh là người chủ công ty hiện thời hoặc trong tương lai và trong mọi trường hợp, Bên Bảo Lãnh cũng là người đại diện hoặc thừa kế hợp pháp của những người như vậy.
Bên Bảo Hiểm	là nhà cung cấp dịch vụ bảo hiểm do Bên Vay lựa chọn dựa trên danh sách công ty bảo hiểm được giới thiệu trong Chương Trình Tín Dụng hoặc dưới hình thức đề cử khác của TFSVN tùy từng thời điểm.
Bộ Hợp Đồng Tín Dụng	là bộ hợp đồng tín dụng như được định nghĩa tại Mục 4 của phần Giới thiệu.
Thư Chấp Thuận Cấp Tín Dụng	là văn bản thông báo quyết định của TFSVN đồng ý cấp tín dụng theo Đề Nghị Cấp Tín Dụng của Bên Vay.
Chương Trình Tín Dụng	là bản chương trình tín dụng do TFSVN chính thức công bố tùy từng thời điểm, trong đó đưa ra những điều kiện và điều khoản áp dụng cho việc cấp tín dụng mua xe theo Pháp luật Việt Nam.
Đề Nghị Cấp Tín Dụng	là văn bản theo mẫu của TFSVN được Bên Vay điền đầy đủ thông tin và nộp cho TFSVN để đánh giá trước khi ra quyết định về việc cấp hay không cấp Chấp Thuận Cấp Tín Dụng.

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

Đề Nghị Thanh Toán Trước Hạn	là văn bản Bên Vay hoặc Bên Bảo Lãnh gửi cho TFSVN theo mẫu của TFSVN để đề nghị về việc thanh toán trước hạn toàn bộ hoặc một phần Khoản Tín Dụng.
Hợp Đồng Tín Dụng	là thỏa thuận cho vay chính thức với những thông tin cơ bản về việc cho vay và các phụ lục hợp đồng (nếu có).
Khoản Tín Dụng	là số tiền vay được nêu trong Hợp Đồng Tín Dụng.
Kỳ Trả Nợ	là các khoảng thời gian giữa các lần thanh toán định kỳ và nằm trong thời hạn vay mà Bên Vay có nghĩa vụ thanh toán một phần hoặc toàn bộ nợ gốc và/hoặc nợ lãi cho TFSVN.
Ngày Đến Hạn	là ngày cuối cùng của Kỳ Trả Nợ được ghi nhận trên Lịch Thanh Toán.
Ngày Dự Kiến Thanh Toán Trước Hạn	là Ngày Đến Hạn của Kỳ Trả Nợ có yêu cầu thanh toán trước hạn hoặc bất kỳ Ngày Đến Hạn nào của các kỳ tiếp theo sau Kỳ Trả Nợ có yêu cầu thanh toán trước hạn do Bên đề xuất tại Đề Nghị Thanh Toán Trước Hạn và được TFSVN chấp nhận.
Lịch Thanh Toán	là các thông báo của TFSVN trong suốt thời hạn vay, thể hiện các Kỳ Trả Nợ, Ngày Đến Hạn, Lãi Suất Vay (điều chỉnh), nợ lãi, nợ gốc, số tiền phải trả từng kỳ, dư nợ cuối kỳ và các thông tin khác liên quan đến Khoản Tín Dụng (nếu có).
Lãi Suất Vay	là lãi suất được quy định tại Điều 2 của Hợp Đồng Tín Dụng.
Lãi Trả Nợ Góc Trước Hạn	là lãi thanh toán do việc thực hiện Thanh Toán Trước hạn được quy định tại Điều 4 của Các Điều Khoản Chung này.
Ngày Làm Việc	là các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và không bao gồm ngày nghỉ cuối tuần và nghỉ lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam.
Ngày Hiệu Lực	là ngày hiệu lực của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng và là ngày ký Hợp Đồng Tín Dụng.
Phí Thực Thi	là chi phí đã phát sinh hoặc do TFSVN phải chi trả liên quan đến việc thực hiện bất cứ quyền hoặc thẩm quyền nào liên quan đến Bộ Hợp Đồng Tín Dụng.
Số Tiền Bảo Lãnh	là Khoản Tín Dụng, công tiền lãi, phí, chi phí, phí tổn phát sinh từ hoặc liên quan đến khoản tín dụng đó hoặc đến việc thực hiện bảo lãnh.
Tiền Lãi Chậm Thanh Toán	là số tiền lãi tính theo lãi suất quá hạn quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng. Lãi tính theo ngày và nhập gốc hàng tháng.
Việc Cấp Tín Dụng	là việc TFSVN cấp một khoản tín dụng cho Bên Vay theo Hợp Đồng Tín Dụng.
Xe	là chiếc xe ô tô được Bên Vay thế chấp tại TFSVN làm tài sản đảm bảo để đảm bảo cho việc thực hiện nghĩa vụ của Bên Vay theo quy định của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng, bao gồm cả các thiết bị, phụ kiện và/hoặc phụ tùng thay thế kèm với chiếc xe đó.

2. GIẢI THÍCH

Các quy ước sau được áp dụng để giải thích Bộ Hợp Đồng Tín Dụng:

- 2.1.** Các từ, ngữ mang nghĩa số ít thì cũng mang nghĩa số nhiều và ngược lại;
- 2.2.** Việc tham chiếu bất kỳ tài liệu nào cũng bao gồm cả việc tham chiếu tài liệu đó khi nó được sửa đổi, hợp nhất, bổ sung, cải tiến hoặc thay thế tùy từng thời điểm;
- 2.3.** Các điều khoản của bất kỳ và tất cả các phụ lục hoặc các sửa đổi, bổ sung, thay thế là một phần của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng thì được diễn giải theo các quy định của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng, và giữ nguyên hiệu lực thi hành như của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng;
- 2.4.** Việc tham chiếu đến “luật” cũng bao gồm cả việc tham chiếu các quy định của Pháp luật Việt Nam đang có hiệu lực, hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế tùy từng thời điểm;
- 2.5.** Bất kỳ nghĩa vụ nào phải thực hiện theo quy định tại Bộ Hợp Đồng Tín Dụng được quy định thực hiện vào một ngày cụ thể, thì sẽ được thực hiện vào Ngày Làm Việc kế tiếp, nếu như ngày thực hiện nghĩa vụ không phải là Ngày Làm Việc;
- 2.6.** Việc tham chiếu đến khái niệm “bao gồm” sẽ có nghĩa là “bao gồm không giới hạn”;
- 2.7.** Trong trường hợp có sự khác biệt trong nội dung giữa các tài liệu của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng và các tài liệu khác, thứ tự ưu tiên sẽ được áp dụng tuân tự như sau:
 - Hợp Đồng Tín Dụng;
 - Các Điều Khoản Chung của Hợp Đồng Tín Dụng;
 - Chấp Thuận Cấp Tín Dụng; và
 - Tài liệu khác.
- 2.8.** Nếu có bất kỳ điều khoản nào của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng không có khả năng thi hành, thì việc đó sẽ không ảnh hưởng đến quyền của TFSVN yêu cầu thi hành những phần còn lại của Bộ Hợp Đồng này.

3. THỰC HIỆN VIỆC VAY

3.1 Đề nghị cấp tín dụng

Bên Vay sẽ được yêu cầu điền vào phiếu Đề Nghị Cấp Tín Dụng (theo mẫu của TFSVN) và cung cấp những tài liệu hỗ trợ đính kèm theo quy định trong Chương Trình Tín Dụng của TFSVN. Thông tin chi tiết của Chương Trình Tín Dụng, tùy theo sự cân nhắc và xem xét của TFSVN, sẽ được sửa đổi, hợp nhất, bổ sung hoặc thay thế tùy từng thời điểm. TFSVN sẽ thông báo với Bên bằng văn bản ít nhất 15 ngày (mười lăm) ngày trước khi các thay đổi đó có hiệu lực.

3.2 Đánh giá sơ bộ

Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ từ Bên Vay, TFSVN sẽ nhanh chóng thực hiện việc thẩm định năng lực pháp luật và khả năng tài chính của Bên Vay và/hoặc Bên Bảo Lãnh để đánh giá khả năng thanh toán khoản tín dụng của Bên Vay và/hoặc Bên Bảo Lãnh.

3.3 Ký kết Bộ Hợp Đồng Tín Dụng

Sau khi hoàn tất việc đánh giá sơ bộ nơi trên, nếu chấp thuận, TFSVN và các bên sẽ ký kết phần lớn các tài liệu của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng, trừ những tài liệu mà TFSVN yêu cầu ký kết sau theo quy định của Chương Trình Tín Dụng tùy từng thời điểm.

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

3.4 Giải ngân Khoản Tín Dụng và bàn giao Xe:

Việc Cấp Tín Dụng sẽ tùy thuộc vào sự xem xét của TFSVN theo từng thời điểm, từng sự việc và quyền ưu tiên được rút lại Việc Cấp Tín Dụng và Khoản Tín Dụng đã cấp của TFSVN. TFSVN có quyền yêu cầu Bên thanh toán đầy đủ, ngay khi có yêu cầu, nếu: (i) Bên vi phạm cam kết về cung cấp thông tin theo yêu cầu của TFSVN; hoặc (ii) TFSVN phát hiện thông tin mà Bên cung cấp là thiếu chính xác hay không trung thực; hoặc (iii) việc cấp tín dụng cho Bên là vi phạm pháp luật, vi phạm quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về cấp tín dụng đối với các tổ chức tín dụng. Trong trường hợp này, TFSVN sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên Vay về việc rút lại Việc Cấp Tín Dụng và Khoản Tín Dụng đã cấp ít nhất mười lăm (15) Ngày Làm Việc trước khi đưa ra yêu cầu thanh toán. Bên Vay phải thanh toán đầy đủ các khoản nợ còn lại ngay khi có yêu cầu bằng văn bản của TFSVN.

TFSVN sẽ giải ngân Khoản Tín Dụng bằng hình thức chuyển khoản cho đơn vị bán Xe như là điều kiện tiên quyết để bàn giao Xe cho Bên Vay. Bên Vay đồng ý nhận nợ và đồng ý rằng TFSVN đã giải ngân Khoản Tín Dụng một cách phù hợp và không có bất kỳ khiếu nại nào về việc giải ngân mà TFSVN thực hiện theo các thông tin được Bên cung cấp.

4. ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

4.1 Bên phải thanh toán Khoản Tín Dụng và trả tiền lãi phát sinh theo quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng. Ngày Đến Hạn của các Kỳ Trả Nợ sẽ được xác định theo Lịch Thanh Toán cụ thể do TFSVN điều chỉnh tại từng thời điểm.

4.2 Các thông tin trên Lịch Thanh Toán bao gồm Kỳ Trả Nợ, ngày đến hạn thanh toán, Lãi Suất Vay (điều chỉnh), nợ lãi, nợ gốc, số tiền phải trả từng kỳ, dư nợ cuối kỳ sẽ thay đổi khi:

4.2.1. Lãi suất vay thực tế theo quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng thay đổi; và

4.2.2. Số tiền phải trả từng kỳ, khoảng thời gian giữa các Kỳ Trả Nợ và số Kỳ Trả Nợ, thời gian thanh toán và thời hạn vay thay đổi.

4.3 Bên phải thanh toán một cách đầy đủ và đúng hạn vào tài khoản được chỉ định của TFSVN mà TFSVN thông báo cho Bên. Mọi khoản thanh toán cho TFSVN được coi là đã thanh toán khi khoản thanh toán đó được ghi có vào tài khoản ngân hàng của TFSVN.

4.4 Nếu Ngày Đến Hạn cuối cùng theo Lịch Thanh Toán (Ngày Đáo Hạn) rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì Bên thanh toán vào Ngày Làm Việc tiếp theo; nếu các Ngày Đến Hạn hàng kỳ (trừ Ngày Đáo Hạn) rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì các Bên đồng ý rằng Ngày Đến Hạn hàng kỳ vẫn giữ nguyên và Bên sẽ thanh toán vào Ngày Làm Việc trước đó để đảm bảo tiền được ghi có đúng hạn.

4.5 Trừ khi pháp luật quy định khác, mọi khoản thanh toán của Bên cho bất kỳ số tiền nào mà Bên còn nợ TFSVN được thực hiện theo thứ tự ưu tiên là: các khoản chi phí và phí phát sinh (nếu có), khoản bồi thường thiệt hại thực tế phát sinh (nếu có), lãi trong hạn và nợ gốc. Trường hợp Khoản Tín Dụng bị chuyển sang nợ quá hạn, thứ tự ưu tiên thu sẽ được xác định như sau: nợ gốc quá hạn, nợ lãi quá hạn, nợ gốc đến hạn và nợ lãi trong hạn.

4.6 Nếu có bất kỳ khoản tiền nào được chuyển cho TFSVN trước Kỳ Trả Nợ hàng tháng và/hoặc còn dư trong thời hạn hiệu lực Hợp đồng mà không thuộc trường hợp Thanh Toán Trước Hạn theo quy định tại Điều 5 của Các Điều Khoản Chung này, khoản tiền chuyển trước và/hoặc còn dư này sẽ được TFSVN hỗ trợ quản lý không trả lãi và được dùng để thanh toán cho các Kỳ Trả Nợ hàng tháng kế tiếp vào ngày đến hạn thanh toán hàng tháng tương ứng theo thứ tự thanh toán quy định tại Điều 4.5 của Các Điều Khoản Chung này.

5. THANH TOÁN TRƯỚC HẠN

5.1 Bên Vay và/hoặc Bên Bảo Lãnh được quyền thanh toán trước hạn một phần hoặc toàn bộ Khoản Tín Dụng khi được TFSVN chấp thuận.

5.2 Điều kiện thanh toán trước hạn:

- i. Ban đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn số kỳ trả nợ tối thiểu theo quy định tại Bộ Hợp Đồng Tín Dụng;
- ii. Ban đã gửi cho TFSVN Đề Nghị Thanh Toán Trước Hạn ít nhất mười (10) Ngày Làm Việc trước ngày đến hạn thanh toán của kỳ có yêu cầu thanh toán trước hạn trong đó ghi rõ Khoản Tín Dụng có yêu cầu thanh toán trước hạn và Ngày Dự Kiến Thanh Toán Trước Hạn;
- iii. Ban đồng ý thanh toán đầy đủ Khoản Tín Dụng có yêu cầu thanh toán trước hạn và các khoản phải trả khác theo quy định tại Bộ Hợp Đồng Tín Dụng tính đến Ngày Dự Kiến Thanh Toán Trước Hạn. Ban có trách nhiệm thực hiện tất cả các điều kiện cần thiết để đảm bảo rằng TFSVN sẽ nhận được khoản thanh toán chậm nhất trong Ngày Dự Kiến Thanh Toán Trước Hạn. Nếu vì bất kỳ lý do nào mà TFSVN nhận được khoản thanh toán sau thời hạn này, sẽ áp dụng theo quy định tại Điều 5.6 của Các Điều Khoản Chung; và
- iv. Ban phải thanh toán Lãi Trả Nợ Góc Trước Hạn (nếu có).

5.3 Sau khi nhận được Đề Nghị Thanh Toán Trước Hạn, TFSVN sẽ thông báo cho Ban về việc chấp nhận hoặc từ chối Đề Nghị Thanh Toán Trước Hạn và Ngày Dự Kiến Thanh Toán Trước Hạn.

5.4 Trong trường hợp chấp nhận Đề Nghị Thanh Toán Trước Hạn, TFSVN có quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế những điều khoản và điều kiện của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng, Lịch Thanh Toán mới, áp dụng Lãi Trả Nợ Góc Trước Hạn do việc thanh toán trước hạn miễn là TFSVN gửi thông báo cho Ban về sự sửa đổi, bổ sung, thay thế này bằng văn bản ít nhất năm (05) Ngày Làm Việc trước ngày đến hạn của Kỳ Trả Nợ tiếp theo (nếu có).

5.5 Nếu TFSVN nhận được khoản tiền Ban thanh toán trước hạn Khoản Tín Dụng trước Ngày Dự Kiến Thanh Toán Trước Hạn, khoản tiền Ban đã thanh toán sẽ được TFSVN hỗ trợ quản lý không trả lãi như quy định tại Điều 4.6 của Các Điều Khoản Chung này cho đến Ngày Dự Kiến Thanh Toán Trước Hạn.

5.6 Nếu TFSVN nhận được khoản tiền Ban thanh toán trước hạn Khoản Tín Dụng sau Ngày Dự Kiến Thanh Toán Trước Hạn, ngày trừ nợ gốc thanh toán trước hạn sẽ là Ngày Đến Hạn của Kỳ Trả Nợ tiếp theo. Ban đồng ý rằng, trong trường hợp này, thứ tự ưu tiên thu sẽ được thực hiện như sau: Tiền nợ gốc và lãi đến hạn tại Kỳ Trả Nợ khấu trừ, Lãi Trả Nợ Góc Trước Hạn (nếu có), khoản tiền thanh toán trước hạn Khoản Tín Dụng.

5.7 Sau khi Ban thực hiện việc Thanh Toán Trước Hạn, số tiền nợ gốc của các Kỳ Trả Nợ sau đó (nếu có) vẫn giữ nguyên, mọi khoản lãi, phí, chi phí, phí tổn và mọi vấn đề khác liên quan đến hoặc phát sinh từ Bộ Hợp Đồng Tín Dụng sẽ được thực hiện dựa trên Lịch Thanh Toán sửa đổi.

6. LÃI SUẤT VAY

6.1 Lãi Suất Vay là lãi suất sử dụng để tính lãi cho số ngày vay liên tục. Lãi Suất Vay hoặc sẽ cố định cho suốt thời hạn vay hoặc sẽ được điều chỉnh theo thỏa thuận tại Hợp Đồng Tín Dụng. Định kỳ đến ngày điều chỉnh lãi suất theo thỏa thuận, TFSVN sẽ gửi cho Ban thông báo điều chỉnh lãi suất.

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

6.2 TFSVN sẽ tính lãi dựa trên dư nợ của Bạn chưa được thanh toán và còn chưa đến hạn theo Lịch Thanh Toán. Các khoản đã đến hạn mà chưa thanh toán phải chịu Lãi Suất Quá Hạn theo quy định tại Điều 6.4.

6.3 Lãi được ghi nợ cuối kỳ vào tài khoản vay của Bạn vào những ngày mà Bạn phải thanh toán theo Lịch Thanh Toán của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng và vào ngày mà Bạn thanh toán đầy đủ Khoản Tín Dụng.

6.4 Nếu TFSVN không nhận được đầy đủ khoản thanh toán của Bạn vào ngày đến hạn, Bạn sẽ phải trả Lãi Quá Hạn cho số tiền quá hạn từ ngày đến hạn cho đến khi nó được thanh toán đầy đủ. Lãi Quá Hạn sẽ được tính hàng ngày trên số tiền quá hạn theo Lãi Suất Quá Hạn được quy định trong Hợp Đồng Tín Dụng. Lãi Quá Hạn sẽ được ghi nợ cuối kỳ hàng tháng vào tài khoản vay của Bạn và bạn phải thanh toán đầy đủ ngày khi được yêu cầu.

7. PHÍ VÀ CHI PHÍ

7.1 Bạn phải thanh toán cho TFSVN tất cả các loại phí và chi phí phát sinh trong suốt thời hạn của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng. Ngoài ra, Bạn phải trả các khoản phí và thuế do pháp luật quy định phát sinh từ việc thanh toán hoặc nhận thanh toán bất kỳ khoản nào đến hoặc từ tài khoản vay của Bạn.

7.2 Phí và chi phí sẽ được ghi nợ vào tài khoản vay của Bạn và Bạn phải trả ngay khi TFSVN yêu cầu bằng văn bản.

7.3 TFSVN có thể thay đổi số tiền, khoảng thời gian giữa các lần thanh toán và thời gian thanh toán các khoản phí và chi phí dự kiến, hoặc quy định tại Bộ Hợp Đồng Tín Dụng, ngoài Lãi Trả Nợ Gốc Trước Hạn, phí và chi phí bổ sung theo quyết định riêng lẻ và duy nhất của TFSVN mà không cần phải có sự đồng ý trước của Bạn.

8. SỬ DỤNG THÔNG TIN

8.1. Khi quyết định giao kết Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này với Bạn, TFSVN đã dựa vào những thông tin mà Bạn trình bày và cung cấp. Bạn cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của thông tin mà Bạn cung cấp.

8.2. Bên Vay cho phép TFSVN thu thập, sử dụng tất cả các thông tin từ các văn bản, các tài liệu do Bên Vay cung cấp, hoặc các hợp đồng, các văn bản ký giữa Bên Vay và TFSVN, thông tin liên quan đến Bên Vay và/hoặc Bộ Hợp Đồng Tín Dụng nhằm mục đích ký kết, thực hiện Bộ Hợp Đồng Tín Dụng (kể cả việc hợp tác với bên thứ ba để triển khai chương trình ưu đãi cho Bên Vay hoặc hỗ trợ giải quyết khiếu nại của Bên Vay, hoặc các hoạt động khác có liên quan) và các mục đích khác bao gồm nhưng không giới hạn: (i) cung cấp cho các đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ thông tin tin dụng và/hoặc đánh giá tín nhiệm hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, hoặc (ii) cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, hoặc (iii) cung cấp cho các đơn vị có chức năng cung cấp các dịch vụ chữ ký số, thẩm định, dịch vụ pháp lý, tiếp thị, tiếp thị bảo hiểm, in ấn, giao nhận và vận chuyển các tài liệu, hồ sơ khoản vay đến khách hàng và các đơn vị cung cấp dịch vụ khác liên quan đến quá trình thiết lập và thực hiện Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này; (iv) thu hồi nợ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; (v) đăng ký giao dịch bảo đảm; (vi) phục vụ công tác quản trị rủi ro; (vii) phục vụ mục đích kiểm toán, báo cáo tài chính.

8.3. Bên Vay đồng ý ủy quyền cho TFSVN cho phép bên thứ ba, bao gồm nhưng không giới hạn các cá nhân, đơn vị, tổ chức mà Bên Vay có sử dụng sản phẩm và/hoặc dịch vụ, được cung cấp các thông tin của Bên Vay cho việc đánh giá tín nhiệm, thẩm định hồ sơ trên cơ sở yêu cầu từ TFSVN theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này.

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

8.4 Căn cứ quy định của Chính phủ về Hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tin dụng và các quy định pháp luật khác liên quan, Bên Vay đồng ý cho TFSVN cung cấp thông tin tin dụng của Bên Vay tại TFSVN cho các công ty thông tin tin dụng mà TFSVN đang là tổ chức tham gia.

8.4.1 Tại thời điểm xác lập Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này, Bên Vay xác nhận đồng ý cho TFSVN cung cấp thông tin tin dụng của Bên Vay tại TFSVN cho Công ty Cổ phần Thông tin Tin dụng Việt Nam (PCB) - Mã số doanh nghiệp: 0102547296 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27-11-2007.

8.4.2 Nội dung thông tin tin dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu, số liệu, dữ kiện liên quan của Bên Vay tại TFSVN và việc thực hiện cung cấp thông tin tin dụng của TFSVN cho công ty thông tin tin dụng đảm bảo phù hợp với quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tin dụng và các quy định pháp luật khác liên quan.

8.4.3 Trường hợp công ty thông tin tin dụng bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động, TFSVN sẽ ngừng cung cấp thông tin tin dụng của Bên Vay cho công ty thông tin tin dụng và Bên Vay đồng ý thông tin tin dụng của Bên Vay tại công ty thông tin tin dụng được xử lý theo quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tin dụng. TFSVN có trách nhiệm thông báo với Bên Vay về việc xử lý thông tin tin dụng của Bên Vay trong thời hạn tối đa 10 Ngày Làm Việc, kể từ ngày TFSVN nhận được thông báo của công ty thông tin tin dụng về phương án xử lý thông tin tin dụng của Bên Vay.

9. BẢO HIỂM

9.1 Ban phải:

- Trong suốt thời hạn của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng, mua bảo hiểm cho Xe với giá trị xe không thấp hơn giá trị có thể được bảo hiểm với Bên Bảo Hiểm đối với các thiệt hại vật chất, bao gồm nhưng không giới hạn ở hỏa hoạn, tai nạn và trộm cắp;
- Mua bảo hiểm cho Ban và TFSVN liên quan đến Xe trước các rủi ro gây ra cho bên thứ ba và rủi ro thiệt hại tài sản;
- Bảo hiểm đối với các rủi ro khác theo yêu cầu hợp lý của TFSVN và không trái với quy định của pháp luật hiện hành;
- Đảm bảo rằng hợp đồng bảo hiểm xe như nêu trên được giao kết dưới tên Ban và tên của TFSVN cho các lợi ích có liên quan đến Xe miễn là TFSVN luôn là người thụ hưởng trong hợp đồng bảo hiểm ký giữa Bên Bảo Hiểm và Ban;
- Không làm bất cứ điều gì có thể dẫn đến một bên bảo hiểm từ chối yêu cầu bảo hiểm; và
- Cung cấp cho TFSVN các nội dung về bảo hiểm Xe khi có yêu cầu, bao gồm cả bằng chứng cho việc đã thanh toán phí bảo hiểm, giá trị bảo hiểm và các chi tiết khác của việc bảo hiểm.

9.2 Nếu Ban không mua bảo hiểm Xe như quy định ở Điều 9.1, TFSVN có quyền (không phải là nghĩa vụ) mua (các) bảo hiểm theo quy định và ghi nợ các chi phí phát sinh vào Khoản Tín Dụng của Ban. Việc này không bắt buộc với TFSVN và không phát sinh trách nhiệm nào ràng buộc TFSVN nếu Xe chưa được mua bảo hiểm tại thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm. Ban phải thanh toán cho TFSVN các chi phí đó ngay khi được yêu cầu.

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

10. BẢO QUẢN, GIỮ GÌN XE

Bạn phải:

- 10.1** Bảo quản, giữ gìn Xe trong tình trạng tốt;
- 10.2** Thông báo với TFSVN ngay lập tức nếu Xe bị mất, bị hư hại nghiêm trọng hay bị phá hủy;
- 10.3** Giữ gìn Xe trong tầm kiểm soát của Bạn và không cho thuê hay chuyển giao quyền chiếm hữu của Xe;
- 10.4** Khi được yêu cầu, thông báo cho TFSVN địa điểm để Xe và đưa Xe để kiểm tra nếu có yêu cầu như vậy;
- 10.5** Thanh toán ngay các chi phí sửa chữa và dịch vụ cho Xe;
- 10.6** Thanh toán phí bảo hiểm cho bên thứ ba theo quy định pháp luật;
- 10.7** Không sử dụng Xe vào mục đích bất hợp pháp, không để việc giữ hoặc sử dụng Xe liên quan đến việc vi phạm pháp luật;
- 10.8** Không dùng Xe làm tài sản bảo đảm cho khoản vay khác mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của TFSVN;
- 10.9** Không bán hoặc chuyển nhượng Xe mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của TFSVN; và
- 10.10** Tiến hành các biện pháp cần thiết để bảo quản, giữ gìn Xe an toàn trước các vụ trộm hoặc thiệt hại khi không sử dụng Xe.

11. THAY ĐỔI

- 11.1** Ngoài các quyền quy định tại Điều 4.2 và 7.3 của Các Điều Khoản Chung này, tại từng thời điểm, TFSVN có thể thay đổi các nội dung của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng để đáp ứng yêu cầu của pháp luật cũng như đảm bảo quyền lợi của Bạn và TFSVN.
- 11.2** TFSVN sẽ gửi cho Bạn thông báo khi có bất cứ thay đổi nào theo Điều 4.2, 7.3 của Các Điều Khoản Chung này.

12. VI PHẠM

- 12.1** Bạn sẽ bị xem là vi phạm nếu:
 - 12.1.1.** Bạn không thanh toán đúng hạn và đầy đủ bất cứ khoản phải trả đến hạn nào theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này trong thời hạn bắt buộc; hoặc
 - 12.1.2.** Bạn không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ hoặc trách nhiệm của mình theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này.
- 12.2** Nếu Bạn vi phạm, và:
 - 12.2.1.** Vi phạm này không được khắc phục trong thời hạn hai mươi (20) Ngày Làm Việc

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

ngay sau khi TFSVN thông báo cho Bên Vay về vi phạm và đề nghị Bên Vay khắc phục vi phạm đó; hoặc

12.2.2. TFSVN có cơ sở hợp lý để tin rằng Ban cung cấp các thông tin không trung thực, gây nhầm lẫn để được ký kết Bộ Hợp Đồng Tín Dụng với TFSVN; hoặc

12.2.3. TFSVN không thể liên hệ được với Ban liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này sau khi đã áp dụng mọi biện pháp phù hợp để liên lạc với Ban; hoặc

12.2.4. Tòa án hoặc cơ quan tư pháp khác, hoặc cơ quan chính phủ có thẩm quyền cho phép TFSVN được quyền thu hồi Khoản Tín Dụng, phí, chi phí, lãi suất; hoặc

12.2.5. Có cơ sở hợp lý để TFSVN tin rằng Ban đã tháo rời hoặc đã bán Xe hoặc có ý định tháo rời hoặc bán Xe mà không được phép của TFSVN hoặc rằng TFSVN cần có hành động khẩn cấp để bảo vệ Xe, thì TFSVN được quyền thu hồi nợ trước hạn khoản vay, đồng nghĩa với việc toàn bộ khoản dư nợ chưa đến hạn và lãi phát sinh trên số dư nợ đó theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng sẽ ngay lập tức đến hạn và sẽ được gộp chung với khoản nợ đã đến hạn thành khoản phải thanh toán ngay lập tức và bị tính lãi theo Lãi Suất Quá Hạn cho đến khi được thanh toán hết, đồng thời TFSVN có thể:

- i. Tiến hành biện pháp pháp lý theo quy định của pháp luật và Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này đối với Ban; và
- ii. Trừ khi bị hạn chế bởi pháp luật Việt Nam, thực hiện việc chiếm giữ Xe và mặc nhiên xem Ban ủy quyền vô điều kiện để TFSVN xử lý Xe bao gồm nhưng không giới hạn việc bán Xe nhằm mục đích thanh toán khoản nợ đến hạn của Ban tại TFSVN.

TFSVN có thể, không trái với quy định của pháp luật Việt Nam, vào bất cứ địa điểm nào mà TFSVN tin rằng Xe đang được giữ ở đó, kể cả ở nơi mà Ban không kiểm soát. Ban ủy quyền cho TFSVN làm như vậy và sẽ gánh chịu mọi trách nhiệm phát sinh.

13. THANH LÝ KHOẢN TÍN DỤNG

13.1. Bên Vay và Bên Bảo Lãnh sẽ được giải phóng khỏi các nghĩa vụ của mình theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này chỉ khi đã thanh toán đầy đủ Khoản Tín Dụng và các chi phí và phí liên quan cho TFSVN trong những trường hợp sau:

13.1.1. Khoản Tín Dụng đã được thanh toán hết theo Lịch Thanh Toán và các nghĩa vụ tài chính phát sinh trong thời hạn vay đã được thanh toán đầy đủ;

13.1.2. Cho dù có hoặc không có sự tham gia của Bên Vay, Bên Bảo Lãnh thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh của mình cũng như hoàn thành những nghĩa vụ và trách nhiệm tài chính có liên quan khác theo quy định của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng.

13.1.3. Xe đã được Bên Vay bán theo sự đồng ý của TFSVN và thanh toán đầy đủ Khoản tín dụng, các khoản lãi và phí (nếu có). Trong trường hợp này, nếu số tiền thu được do bán Xe không đủ thanh toán khoản tín dụng, Bên Vay và/hoặc Bên Bảo Lãnh phải thanh toán số tiền còn thiếu (gồm cả các nghĩa vụ tài chính có liên quan khác, nếu có), nếu không số tiền còn thiếu sẽ trở thành khoản nợ không có bảo đảm và khi đó, Khoản Tín Dụng sẽ chỉ được xem là đã thanh lý khi khoản nợ không có bảo đảm này được thanh toán đầy đủ.

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

13.2. Sau khi Khoản Tín Dụng được thanh toán đầy đủ theo Điều 13.1, trừ trường hợp Xe được thu về để bán trả nợ hoặc được TFSVN phân loại là trường hợp bảo hiểm tổn thất toàn bộ, TFSVN sẽ trả lại cho Bên Vay các tài liệu chứng nhận quyền sở hữu Xe mà TFSVN giữ.

14. CƠ CẤU LẠI THỜI HẠN TRẢ NỢ

Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ sẽ không được áp dụng cho Khoản Tín Dụng theo quy định tại Bộ Hợp Đồng Tín Dụng trừ trường hợp được TFSVN đồng ý bằng văn bản phù hợp với quy định pháp luật.

II. THẾ CHẤP

15. THẾ CHẤP XE

15.1 Bên đồng ý thế chấp và TFSVN đồng ý nhận thế chấp:

- Xe; và
- Xe nào khác để thay thế cho hoặc bổ sung hoặc cùng với Xe.

Việc thế chấp sẽ dùng để đảm bảo cho các khoản Bên phải trả theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này.

15.2 Để đảm bảo cho việc cấp tín dụng, TFSVN sẽ giữ các giấy tờ gốc chứng nhận quyền sở hữu Xe được cấp cho Bên Vay theo Pháp Luật Việt Nam ("Giấy Tờ Thế Chấp"). Những giấy tờ này sẽ được trả lại cho Bên Vay chỉ khi nào Khoản tín dụng được thanh lý như quy định tại Điều 13 nêu trên.

15.3 Để Bên Vay sử dụng xe đi lại, TFSVN sẽ cấp cho Bên Vay (các) giấy tờ cần thiết theo quy định của pháp luật trong một thời hạn nhất định với điều kiện là Bên Vay không có bất cứ vi phạm nào tại thời điểm đề nghị cấp (các) loại giấy tờ này.

16. NGHĨA VỤ ĐƯỢC ĐẢM BẢO

16.1 Bên Vay đồng ý không hủy ngang rằng việc thế chấp Xe (bao gồm bất kỳ và tất cả quyền lợi phát sinh từ đó nếu có) cho TFSVN nhằm mục đích đảm bảo thanh toán Khoản Tín Dụng, bao gồm: nợ gốc, lãi trong hạn, quá hạn, chi phí và phí khác phát sinh hoặc phải gánh chịu theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này.

16.2 Việc đảm bảo thanh toán sẽ bị giảm tương ứng với phần tài sản giảm giá trị như được xác định theo Điều 19.

17. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BẠN:

17.1 Bạn có quyền:

17.1.1. Sử dụng Xe;

17.1.2. Gắn thêm phụ kiện vào Xe nếu được TFSVN đồng ý bằng văn bản;

17.1.3. Thay thế phụ kiện cho Xe nếu được TFSVN đồng ý bằng văn bản;

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

17.1.4. Nhượng lại, trao đổi, cho tặng, dùng Xe để góp vốn kinh doanh trong suốt thời hạn Bộ Hợp Đồng Tín Dụng nếu được TFSVN đồng ý bằng văn bản; và

17.1.5. Yêu cầu TFSVN làm lại Giấy Tờ Thẻ Chấp khi bị mất hoặc hư hỏng trong quá trình TFSVN cất giữ.

17.2 Bạn có nghĩa vụ:

17.2.1. Giao bản gốc Giấy Tờ Thẻ Chấp cho TFSVN;

17.2.2. Phối hợp với TFSVN và cung cấp tài liệu liên quan đến Khoản Tín Dụng để TFSVN thực hiện thẩm định và quyết định cho vay, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay, sử dụng Xe và trả nợ của Bạn;

17.2.3. Sử dụng, bảo quản và giữ gìn Xe trong điều kiện tốt;

17.2.4. Chấp nhận sự kiểm tra Xe của TFSVN trong suốt thời gian quản lý và sử dụng Xe;

17.2.5. Mua Bảo hiểm Xe trong suốt thời hạn của Bộ Hợp Đồng Tín Dụng bằng hợp đồng bảo hiểm ký có bên thụ hưởng là TFSVN;

17.2.6. Phối hợp với TFSVN để thực hiện các thủ tục nhận tiền bồi thường từ Bên Bảo Hiểm cho TFSVN khi xảy ra trường hợp bảo hiểm tổn thất toàn bộ hoặc mất mát đối với Xe; và thực hiện ký kết giao dịch bảo đảm khác cho Khoản Tín Dụng hoặc thanh toán những khoản chưa trả nếu như khoản tiền bồi thường nhận được từ Bên Bảo Hiểm không đủ để trả hết Khoản Tín Dụng;

17.2.7. Phối hợp với TFSVN để bán Xe như nêu tại Điều 19 và thanh toán chi phí liên quan đến việc bán Xe đó (nếu có);

17.2.8. Phối hợp với TFSVN thực hiện việc đăng ký giao dịch bảo đảm cho Xe và xóa đăng ký giao dịch bảo đảm khi thanh lý Khoản Tín Dụng theo quy định; và

17.2.9. Trả các chi phí phát sinh trong trường hợp Xe được xử lý thông qua cơ quan thi hành án.

17.2.10. Bên Vay phải sử dụng Khoản Tín Dụng đúng mục đích cho vay và thanh toán cho TFSVN nợ gốc, tiền lãi và các khoản phải trả khác đầy đủ và đúng hạn theo thỏa thuận tại Hợp Đồng. Bên Vay phải tuân thủ phương thức thanh toán và phải thanh toán theo trình tự và quy trình đã thỏa thuận.

17.2.11. Bên Vay đồng ý rằng TFSVN có quyền trực tiếp kiểm tra hoặc yêu cầu Bên Vay thông báo, cung cấp thông tin về việc sử dụng vốn vay, tình hình tài chính, tài sản, thu nhập của Bên Vay và các thông tin khác liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Bên Vay.

17.2.12. Bên Vay theo đây cam kết rằng tất cả các thông tin cung cấp cho TFSVN trong Hợp Đồng này là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của thông tin cung cấp. Bên Vay phải thông báo bằng văn bản cho TFSVN trong thời hạn 03 (ba) Ngày Làm Việc khi có bất kỳ thay đổi thông tin liên quan nào đã cung cấp trong Hợp Đồng.

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

17.2.13. Bên Vay đồng ý rằng TFSVN được quyền chuyển nhượng hoặc chuyển giao hoặc thế chấp một phần hoặc toàn bộ dư nợ của Khoản Tín Dụng cũng như thông tin về các khoản nợ của Bên Vay theo Hợp Đồng cho bên thứ ba để xử lý nợ và/hoặc mua bán nợ hoặc nhận thế chấp các khoản phải thu theo quy định pháp luật.

17.2.14. Bên Vay đồng ý rằng Bên Vay sẽ bị chuyển nợ quá hạn đối với số dư nợ gốc mà Bên Vay không trả được nợ đúng hạn theo thỏa thuận và không được TFSVN chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Khi đó, TFSVN sẽ gửi thông báo cho Bên Vay về việc chuyển nợ quá hạn bằng một trong các cách thức được đề cập.

17.2.15. Bên Vay phải thực hiện đúng theo các điều khoản và cam kết tại Bộ Hợp Đồng Tín Dụng và phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho TFSVN phù hợp với quy định của pháp luật đối với toàn bộ thiệt hại, mất mát do hoặc liên quan đến việc thực hiện không thực hiện hoặc không đúng hoặc không đầy đủ nghĩa vụ của mình được quy định tại Bộ Hợp Đồng Tín Dụng.

17.2.16. Các quyền và nghĩa vụ khác theo thỏa thuận tại Bộ Hợp Đồng Tín Dụng và theo quy định của pháp luật.

18. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TFSVN:

18.1 TFSVN có quyền:

18.1.1. Giữ Giấy Tờ Thế Chấp và các tài liệu bảo hiểm;

18.1.2. Yêu cầu Ban cung cấp thông tin về tình trạng Xe và được quyền kiểm tra, giám sát trực tiếp Xe;

18.1.3. Yêu cầu Ban hoặc bên thứ ba đang chiếm giữ Xe phải bàn giao Xe cho TFSVN khi Ban không thực hiện hoặc không tuân thủ đúng mức nghĩa vụ và trách nhiệm của mình;

18.1.4. Xử lý Xe để thanh toán Khoản Tín Dụng theo quy định tại Điều 19; và

18.1.5. Nhận tiền bồi thường trực tiếp từ Bên Bảo Hiểm nhằm mục đích thu hồi Khoản Tín Dụng khi xảy ra rủi ro với Xe đang được bảo hiểm.

18.1.6. TFSVN có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng bằng cách gửi văn bản thông báo cho Bên Vay, và yêu cầu Bên Vay thanh toán toàn bộ dư nợ ngay lập tức trong trường hợp Bên Vay vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào và/hoặc bất kỳ cam kết nào và/hoặc bất kỳ thỏa thuận nào đã được đề cập tại Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này và/hoặc cung cấp thông tin sai sự thật. Theo đó, tất cả các khoản nợ phải trả của Bên Vay sẽ trở thành nợ quá hạn và phải chịu Lãi Suất Quá Hạn theo quy định. Thông báo đơn phương chấm dứt hợp đồng của TFSVN gửi Bên Vay phải bao gồm các nội dung sau: thời điểm chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn; thời hạn hoàn trả số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn; thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn.

18.2 TFSVN có nghĩa vụ:

18.2.1. Bảo quản và giữ gìn Giấy Tờ Thế Chấp và giấy tờ bảo hiểm trong tình trạng tốt;

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

18.2.2. Lâm lại Giấy Tờ Thê Chấp khi xảy ra mất mát, hư hỏng trong quá trình TFSVN cất giữ;

18.2.3. Trả lại Giấy Tờ Thê Chấp và tài liệu bảo hiểm khi Ban hoàn thành mọi nghĩa vụ có bảo đảm hoặc đã giao kết giao dịch bảo đảm khác cho khoản còn nợ sau khi bán Xe; và

18.2.4. Tiến hành xóa đăng ký giao dịch bảo đảm khi thanh lý Khoản Tín Dụng.

18.2.5. TFSVN có nghĩa vụ bảo mật đối với thông tin được Bên Vay cung cấp tại Bộ Hợp Đồng Tín Dụng hoặc thay đổi, cập nhật trong quá trình thực hiện Bộ Hợp Đồng Tín Dụng. TFSVN chỉ được phép cung cấp thông tin của Bên Vay theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, các trường hợp quy định tại Điều 17.2.13 của Các Điều Khoản Chung này hoặc các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

18.2.6. TFSVN cam kết thực hiện đúng các thỏa thuận quy định tại Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này.

18.2.7. Các quyền và nghĩa vụ khác theo thỏa thuận tại Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này và theo quy định của pháp luật Việt Nam.

19. BIỆN PHÁP THU HỒI NỢ, THU HỒI XE VÀ BÁN XE

19.1 Ban đồng ý rằng TFSVN được áp dụng các biện pháp đôn đốc, thu hồi nợ, bao gồm các biện pháp sau:

a. Gửi tin nhắn và/hoặc gọi vào các số điện thoại, thư điện tử (email) hoặc tài khoản mạng xã hội do Ban cung cấp hoặc do TFSVN thu thập được; và/hoặc sử dụng các phương tiện khác để liên hệ với Ban để nhắc nợ, đôn đốc trả nợ; gửi thông báo bằng văn bản đến địa chỉ cư trú, địa chỉ liên lạc của Ban; và/hoặc nơi Ban đang làm việc; và/hoặc địa chỉ khác do Ban cung cấp tại từng thời điểm.

b. Gửi tin nhắn và/hoặc gọi vào các số điện thoại, thư điện tử (email) mà Ban đã cung cấp để tìm kiếm sự hỗ trợ về thông tin về Bên Vay hoặc hỗ trợ truyền đạt thông tin thanh toán đến Bên Vay;

c. Thực hiện các biện pháp khác theo thỏa thuận với Ban;

d. Thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

TFSVN chỉ thực hiện đôn đốc, nhắc nợ trong khoảng thời gian pháp luật cho phép và cam kết không sử dụng biện pháp thu nợ, nhắc nợ trái quy định pháp luật.

19.2 Khi có vi phạm, TFSVN có toàn quyền:

19.2.1. Yêu cầu Ban bán Xe; phương thức bán và giá bán Xe do Ban quyết định sau khi được sự chấp thuận của TFSVN; hoặc

19.2.2. Yêu cầu Ban giao Xe và ủy quyền vô điều kiện cho TFSVN trực tiếp bán cho bên mua bằng phương pháp xác định giá thị trường hoặc bán thông qua đấu giá hoặc qua đại lý và có thể thu tiền ngay hoặc thu tiền chậm; hoặc

19.2.3. Thực hiện mọi quyền theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng hoặc theo quy định Pháp Luật Việt Nam, bao gồm cả việc bán nợ cho bên thứ ba hoặc tiến hành các thủ tục pháp lý chống lại Ban tại tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

19.3 Việc bán Xe chỉ để thanh toán Khoản Tín Dụng của Bạn tại TFSVN.

19.4 Sau khi bán Xe, nếu số tiền thu được không đủ thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng, số tiền chưa trả sẽ trở thành khoản nợ không bảo đảm của Bạn. Đối với khoản nợ này, Bạn phải tiếp tục trả nợ theo quy định tại Bộ Hợp Đồng Tín Dụng.

19.5 Sau khi bán Xe, nếu số tiền thu được lớn hơn tổng số nợ của Bạn, TFSVN sẽ trả Bạn phần tiền thừa này, đồng thời TFSVN sẽ giao Giấy Tờ Thê Chấp theo Điều 13.2 cho bên mua với sự ủy quyền và đồng ý của Bạn hoặc trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

III. BÊN BẢO LÃNH

20. BẢO LÃNH

20.1 Bên Bảo Lãnh bảo lãnh thanh toán Số Tiền Bảo Lãnh cho TFSVN mà Bên Vay không trả vào ngày đến hạn theo quy định tại Lịch Thanh Toán. Khi đó, Số Tiền Bảo Lãnh sẽ được xem là có bảo đảm được xác định và thực hiện theo quy định Pháp Luật Việt Nam.

20.2 Bên Bảo Lãnh sẽ thanh toán Lãi Quá Hạn cho Số Tiền Bảo Lãnh kể từ ngày TFSVN yêu cầu Bên Bảo Lãnh cho đến khi TFSVN nhận được khoản thanh toán toàn bộ Số Tiền Bảo Lãnh.

20.3 Một thông báo của TFSVN phù hợp quy định pháp luật chính là căn cứ đầy đủ để báo cho Bên Bảo Lãnh biết về Số Tiền Bảo Lãnh vào bất cứ lúc nào.

20.4 TFSVN có quyền giữ lại việc Bảo Lãnh này và bất kỳ biện pháp bảo lãnh nào liên quan đến Số Tiền Bảo Lãnh trong một khoảng thời gian mà TFSVN cho là cần thiết để bảo vệ lợi ích của TFSVN đối với khoản tiền này.

21. TRÁCH NHIỆM LIÊN ĐỐI VÀ ĐỘC LẬP

21.1 Trách nhiệm và nghĩa vụ của Bên Bảo Lãnh là trách nhiệm liên đới và độc lập.

21.2 Mỗi Bên Bảo Lãnh sẽ bị ràng buộc ngay cả khi Bên Bảo Lãnh khác hoặc người khác có bị ràng buộc bởi trách nhiệm Bảo Lãnh này hay không.

21.3 TFSVN có quyền giải quyết một cách riêng lẻ với từng Bên Bảo Lãnh trong mọi vấn đề, bao gồm cả việc giải phóng trách nhiệm của từng Bên Bảo Lãnh ở mọi mức độ mà không làm ảnh hưởng đến trách nhiệm hoặc nghĩa vụ của các Bên Bảo Lãnh khác.

21.4 Không Bên Bảo Lãnh nào được quyền hoặc được yêu cầu khoản bảo lãnh khác có liên quan đến trách nhiệm hoặc nghĩa vụ của một Bên Bảo Lãnh khác.

22. BẢO ĐẢM TIẾP TỤC VÀ BẢO ĐẢM BỔ SUNG

22.1 Việc Bảo Lãnh này là bảo đảm thanh toán Số Tiền Bảo Lãnh. Trừ khi được sự đồng ý của TFSVN hoặc vì một lý do hợp pháp nào đó, Bên Bảo Lãnh sẽ không rút lại việc bảo đảm của mình. Việc Bảo Lãnh này sẽ tiếp tục có hiệu lực cho đến khi Số Tiền Bảo Lãnh được thanh toán đầy đủ cho TFSVN, trừ khi có sự chấp thuận khác của TFSVN.

22.2 Việc Bảo Lãnh là bảo đảm bổ sung, sẽ không bị ảnh hưởng và có thể được cưỡng chế thực hiện cho dù TFSVN có được đảm bảo bởi những khoản bảo đảm hoặc bảo lãnh khác cho Số Tiền Bảo Lãnh.

23. THANH TOÁN SỐ TIỀN BẢO LÃNH

23.1 Bên Bảo Lãnh sẽ thanh toán cho TFSVN mà không có khoản khấu trừ, cản trở, hoặc điều kiện nào khác, trừ khi Bên Bảo Lãnh phải cản trở, khấu trừ như vậy theo quy định của pháp luật; trường hợp có khấu trừ, số tiền Bên Bảo Lãnh phải trả sẽ được tăng lên để cho số tiền TFSVN thực tế nhận được bằng số tiền mà TFSVN được nhận như trong trường hợp không có khấu trừ.

23.2 Sẽ không có khoản thanh toán nào theo Bảo Lãnh cho TFSVN theo phán quyết, quyết định của tòa án hoặc lý do khác có thể giải phóng Bên Bảo Lãnh khỏi trách nhiệm bảo lãnh trừ khi và cho đến khi TFSVN nhận được đầy đủ Số Tiền Bảo Lãnh bằng đơn vị tiền bảo lãnh; trường hợp số tiền thanh toán nhận được sau khi chuyển đổi sang đơn vị tiền bảo lãnh theo tỷ giá do TFSVN áp dụng tại thời điểm thanh toán ít hơn số tiền phải thanh toán theo Bảo Lãnh thì Bên Bảo Lãnh phải có trách nhiệm thanh toán đủ khoản còn thiếu.

23.3 Nếu số tiền đã trả cho TFSVN liên quan đến Số Tiền Bảo Lãnh buộc phải trả lại theo pháp luật Việt Nam do mất khả năng thanh toán, phá sản, thanh lý hoặc vì bất cứ lý do gì, TFSVN sẽ có quyền yêu cầu thực hiện việc bảo lãnh như thể số tiền đó chưa được thanh toán.

23.4 Đối với số tiền trả cho TFSVN bị xem như là khoản nợ có bảo đảm theo Điều 23.1 nói trên, ưu tiên thanh toán sẽ được xác định theo trật tự các giao dịch được thiết lập và theo pháp luật Việt Nam.

24. BÊN BẢO LÃNH LÀ NGƯỜI NỢ CHÍNH

Trách nhiệm của Bên Bảo Lãnh sẽ không bị ảnh hưởng bởi giới hạn hoặc quy định nào hoặc điều gì khác trong trách nhiệm của Bên Vay đối với TFSVN. Nghĩa vụ của Bên Bảo Lãnh là thanh toán cho TFSVN bất kỳ và tất cả khoản nào Bên Vay chưa trả khi có yêu cầu bằng văn bản của TFSVN gửi cho Bên Bảo Lãnh. TFSVN sẽ không phải tiến hành bất kỳ thủ tục nào chống lại Bên Vay trước khi yêu cầu Bên Bảo Lãnh thực hiện thanh toán theo nghĩa vụ Bảo Lãnh.

25. BÊN BẢO LÃNH LÀ CHỦ NỢ CỦA BÊN VAY

25.1 Cho đến khi TFSVN nhận đủ Số Tiền Bảo Lãnh, Bên Bảo Lãnh sẽ không được thực hiện bất kỳ thủ tục nào chống lại Bên Vay. Cụ thể, Bên Bảo Lãnh sẽ không được yêu cầu tuyên bố phá sản hoặc thanh lý, nếu có, đối với Bên Vay khi TFSVN chưa nhận đủ Số Tiền Bảo Lãnh.

25.2 Nếu Bên Bảo Lãnh giữ vật bảo đảm của Bên Vay liên quan đến nghĩa vụ của Bên Bảo Lãnh, Bên Bảo Lãnh không được bán hoặc cưỡng chế thực thi đối với vật bảo đảm đó cho đến khi nào TFSVN nhận đủ Số Tiền Bảo Lãnh.

25.3 Bất kể Điều 25.1 và 25.2 nói trên, nếu Bên Bảo Lãnh nhận được bất kỳ khoản tiền nào hoặc giữ bất kỳ vật bảo đảm nào liên quan đến nghĩa vụ nghĩa vụ bảo lãnh, Bên Bảo Lãnh phải trả số tiền đó cho TFSVN và giữ gìn vật bảo đảm cho TFSVN ngay khi nhận được văn bản yêu cầu hợp pháp từ TFSVN.

26. TÌNH TRẠNG CỦA BÊN BẢO LÃNH

26.1 Nếu Bên Bảo Lãnh rút lại hoặc ngừng việc bảo lãnh theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng hoặc bất cứ người bảo lãnh nào chết hoặc đang bị quản chế (bao gồm cả quản chế do bệnh tâm thần,

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

mất khả năng, hạn chế do mất khả năng thanh toán, phá sản hoặc tình trạng tương tự), khi đó, nếu Khoản Tín Dụng chưa được cung cấp cho Ban theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng, TFSVN có thể từ chối cấp Khoản Tín Dụng và Bộ Hợp Đồng Tín Dụng sẽ chấm dứt hiệu lực khi TFSVN thông báo cho Ban về việc từ chối đó.

26.2 Bên vay đồng ý để TFSVN cung cấp cho Bên Bảo Lãnh các thông tin, bao gồm bản sao các tài liệu nếu TFSVN thấy phù hợp với Ban, Bộ Hợp Đồng Tín Dụng và các tài liệu bảo đảm.

IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

27. PHÍ THỰC THI

Trường hợp có vi phạm Bộ Hợp Đồng Tín Dụng dẫn đến việc tính phí hoặc thanh toán cho bên thứ ba để thực thi, Ban phải thanh toán lại Phí Thực Thi này cho TFSVN ngay khi có yêu cầu.

28. THÔNG BÁO

28.1 TFSVN sẽ gửi thông báo hoặc văn bản cho Ban qua tin nhắn điện thoại, bưu điện, fax, email, theo địa chỉ/thông tin liên lạc nêu trong Hợp Đồng Tín Dụng hoặc địa chỉ/thông tin liên lạc nào khác mà ban thông báo cho TFSVN bằng văn bản. Các thông báo như vậy được xem là đã được nhận vào ngày TFSVN giao tận tay ban, sau khi gửi bưu điện 03 (ba) ngày hoặc gửi tin nhắn điện thoại, fax, email thành công cho Ban.

28.2 Trường hợp Ban có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, email liên hệ hoặc cần trao đổi thông tin với TFSVN thì phải thông báo ngay cho TFSVN bằng văn bản hoặc các phương thức phù hợp khác do TFSVN chấp thuận tùy thời điểm. Nếu TFSVN không nhận được thông báo thay đổi của Ban thì TFSVN có quyền gửi thông báo hoặc văn bản cho Ban theo địa chỉ, số điện thoại, email cũ và mặc nhiên coi như Ban đã nhận được thông báo của TFSVN và nội dung các thông báo này có giá trị ràng buộc Ban.

28.3 Ban có thể gửi thông báo hoặc thư từ cho TFSVN bằng cách giao trực tiếp, gửi bưu điện, hay fax đến văn phòng của TFSVN nơi Ban cư trú hoặc địa chỉ TFSVN như nêu trong Bộ Hợp Đồng Tín Dụng hoặc được TFSVN thông báo tùy từng thời điểm. Thông báo như vậy được xem là đã nhận được khi TFSVN nhận tận tay, hoặc nhận được vào ngày đến của thư qua đường bưu điện hoặc ngày nhận fax/email của Ban.

28.4 Ban chấp nhận, đồng ý nhận các thông tin do TFSVN gửi qua tin nhắn điện thoại, email hoặc theo các phương thức điện tử khác nhằm nhắc nợ, thông báo lãi suất và các thông tin khác liên quan đến Khoản Tín Dụng, giới thiệu các sản phẩm và dịch vụ của TFSVN.

28.5 Việc nhắc nợ là quyền của TFSVN đồng thời là một tiện ích mà TFSVN hỗ trợ cho Ban trong quá trình thực hiện Bộ Hợp Đồng Tín Dụng, không phải là nghĩa vụ của TFSVN đối với Ban. Ban không được căn cứ vào việc TFSVN không hoặc chậm trễ nhắc nợ để không hoặc chậm trễ thanh toán các nghĩa vụ nợ đến hạn.

29. CHUYỂN GIAO

29.1. Ban không được chuyển giao bất kỳ trách nhiệm, nghĩa vụ hoặc quyền nào của Ban theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này cho người khác.

29.2. Khi TFSVN thực hiện việc chuyển giao quyền, nghĩa vụ hoặc trách nhiệm của mình theo Bộ Hợp Đồng Tín Dụng này theo quy định của pháp luật về mua bán nợ thì TFSVN sẽ thông báo đến Ban và sẽ cung cấp cho bên nhận chuyển giao các thông tin liên quan đến

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

Bộ Hợp Đồng Tin Dưng này.

29.3. Việc chuyển giao của TFSVN không phải là cản trở bất kỳ khoản nợ nào mà Ban thực hiện đối với TFSVN hoặc với bên nhận chuyển giao Bộ Hợp Đồng Tin Dưng này.

30. KHÔNG KHƯỚC TỪ

Không bên nào bị xem là khước từ hoặc quyền hoặc lợi ích của mình theo Bộ Hợp Đồng Tin Dưng khi không thực hiện hoặc yêu cầu thực hiện một quyền hoặc lợi ích như vậy trong thời gian bên đó có quyền hoặc lợi ích như vậy. Việc bỏ qua lỗi hoặc vi phạm không được xem là bỏ qua bất cứ lỗi hoặc vi phạm nào phát sinh sau đó, và không được xem là có một điều chỉnh trong các điều khoản của Bộ Hợp Đồng Tin Dưng này, trừ khi điều chỉnh đó được nêu rõ bằng văn bản và được các bên ký đồng ý và đính kèm vào Bộ Hợp Đồng Tin Dưng.

31. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

31.1. Bộ Hợp Đồng Tin Dưng được điều chỉnh và giải thích theo quy định pháp luật Việt Nam.

31.2. Bộ Hợp Đồng Tin Dưng này chứa đựng toàn bộ thỏa thuận giữa các Bên và TFSVN vào ngày ký hợp đồng và thay thế toàn bộ các thỏa thuận và cam kết trước đây giữa các Bên liên quan đến vấn đề này (nếu có).

31.3. Ngôn ngữ chính và điều chỉnh của Bộ Hợp Đồng Tin Dưng là tiếng Việt. Các Bên có thể thỏa thuận sử dụng tiếng nước ngoài cùng với tiếng Việt, tuy nhiên trong mọi hoàn cảnh, bản tiếng Việt và các thông báo liên quan sẽ có hiệu lực trong trường hợp có sự bất đồng giữa bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

31.4. Nếu bất kỳ điều khoản nào của Bộ Hợp Đồng Tin Dưng này bị cấm hoặc trở nên vô hiệu theo quy định của pháp luật hoặc không chứa đựng một quy định cần thiết, thì điều khoản đó sẽ không làm mất đi hiệu lực hoặc ảnh hưởng đến hiệu lực và khả năng thi hành của các điều khoản còn lại của Bộ Hợp Đồng Tin Dưng. Điều khoản vô hiệu được xem như là đã được thay thế, và lỗ hổng đó đã được bổ sung bằng một điều khoản khác có hiệu lực pháp lý phù hợp và thể hiện một cách trung thực nhất ý chí của các Bên hoặc những điều mà các Bên dự tính khi phát hiện ra lỗ hổng pháp lý này theo đúng mục đích của Bộ Hợp Đồng Tin Dưng. Tất cả các điều khoản, quyền, và nghĩa vụ không liên quan đến điều khoản bị mất hiệu lực phải được tiếp tục thực hiện, miễn là các điều khoản còn lại của Bộ Hợp Đồng Tin Dưng này thực hiện theo ý chí của các Bên.

31.5. Mọi tranh chấp và bất đồng phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Bộ Hợp Đồng Tin Dưng này sẽ được giải quyết thông qua thương lượng hòa giải trên cơ sở thiện chí. Nếu giải pháp từ thương lượng hòa giải không thể đạt được, mỗi Bên có quyền đưa tranh chấp ra tòa án có thẩm quyền của Việt Nam để giải quyết theo Pháp luật Việt Nam.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÀI CHÍNH TOYOTA VIỆT NAM

Trụ sở: Phòng 04 & 05, tầng 12, Saigon Centre
- Toà 2, số 67 Lê Lợi, P. Bến Nghé, Q.1, TP. HCM

VPĐD: Tầng 08, Lotte Center
- 54 Liễu Giai, P. Cống Vị, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

☎ (84-28) 7300 7998 ● info@toyotafinancial.com.vn

● www.lexusfinancial.com.vn

*Phiên bản 2023.04
Ngày in: 25/04/2023
Số lượng in: 100*